

BẢNG TỔNG HỢP
Kết quả thực kế hoạch sử dụng đất đến cuối năm 2020

DVT: ha

STT	Chi tiêu sử dụng đất	Hiện trạng đất năm 2015		Diện tích được phân bổ	Diện tích xác định bổ sung	Kết quả thực hiện đến cuối năm 2020						Ghi chú
		Diện tích	Cơ cấu (%)			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020		
										Diện tích	Cơ cấu (%)	
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN (1+2+3)	1057.33	100			1057.33	1057.33	1057.33	1057.33	1061.63	100	
1	Đất nông nghiệp	846.51				845.33	843.44	841.32	839.70	839.32		
1.1	Đất trồng cây lâu năm	137.46				137.46	136.18	135.88	134.77	134.55		
1.2	Đất nuôi trồng thủy sản	708.86				708.60	707.07	705.26	704.74	704.59		
2	Đất phi nông nghiệp	210.82				211.99	213.89	216.01	221.93	222.31		
2.1	Đất an ninh	2.52				2.52	2.52	2.52	2.66	2.66		
2.2	Đất thương mại, dịch vụ	0.20				0.20	0.20	0.20	0.57	0.57		
2.3	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	3.72				3.78	3.79	4.94	4.85	4.85		
2.4	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	1,35				34.61	34.73	35.43	36.36	36.36		
-	Đất giao thông	30.83				31.57	32.39	32.39	33.27	33.27		
-	Đất thủy lợi	0.04				0.04	0.04	0.04	0.04	0.4		
-	Đất công trình bưu chính viễn thông	0.11				0.11	0.11	0.11	0.11	0.11		
-	Đất cơ sở văn hoá											
-	Đất cơ sở y tế	3.15				3.15	3.15	3.15	3.15	3.15		
-	Đất cơ sở giáo dục và đào tạo	8.33				8.33	8.35	8.35	8.64	8.64		
-	Đất chợ	0.84				0.84	0.84	0.84	1.10	1.10		
2.5	Đất bãi thải, xử lý chất thải											
2.6	Đất ở nông thôn											
2.7	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	7.98				7.98	8.08	8.08	8.20	8.20		
2.8	Đất cơ sở tôn giáo	0.97				0.97	0.97	0.97	0.97	0.97		
2.9	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	2.51				2.51	2.51	2.51	2.51	2.51		
2.10	Đất sinh hoạt cộng đồng	0.33				0.33	0.33	0.33	0.33	0.33		
2.11	Đất cơ sở tín ngưỡng	0.97				0.97	0.97	0.97	0.97	0.97		
2.12	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	100.88				100.85	100.85	100.83	103.41	103.41		

Nơi nhận:

- Phòng TN&MT huyện;
- Lưu: VT.

Thị trấn Đàm Dơi, ngày 05 tháng 01 năm 2022



Huỳnh Trung Quang

Số: 29 /BC-UBND

Thị trấn Đầm Dơi, ngày 25 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Giám sát về công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Đầm Dơi.

Căn cứ Công văn số 4737/UBND-VP ngày 13/9/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về việc báo cáo về công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-ĐGS ngày 10/9/2021 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ủy ban nhân dân thị trấn Đầm Dơi, rà soát báo cáo các nội dung theo đề cương của Đoàn giám sát như sau:

1. Tình hình triển khai nhiệm vụ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến năm 2020 trên địa bàn

- Tình hình rà soát, xác định nhu cầu sử dụng đất của người dân, tổ chức trên địa bàn quản lý để trình cấp thẩm quyền phê duyệt:

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:

Căn cứ Công văn số 2951/UBND-NĐ ngày 10/6/2015 của UBND tỉnh Cà Mau về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và lập kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, huyện.

Công văn số 1519/STNMT-CCQLĐĐ ngày 09/6/2017 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện, tỉnh Cà Mau.

Thông báo số 383/TB-UBND ngày 21/7/2017 về việc lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của huyện Đầm Dơi.

Ủy ban nhân dân thị trấn Đầm Dơi ban hành Thông báo số: 72/TB-UBND, ngày 28/7/2017. về việc lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020.

Theo nội dung thông báo nêu trên, các Tổ chức cá nhân có nhu cầu sử dụng đất có đơn gửi UBND thị trấn đăng ký nhu cầu sử dụng đất, bổ sung vào kế hoạch,

doanh 42.27 ha; đất danh thắng 0.8 ha; đất chôn lấp xử lý rác thải nguy hại 0.25 ha; đất tôn giáo tín ngưỡng 1.27 ha; đất nghĩa trang, nghĩa địa 2.67 ha; đất sông suối 81.46 ha; đất phát triển hạ tầng 97.57 ha.

Nhìn chung, các chỉ tiêu đều đạt so với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm và các danh mục công trình dự án sử dụng đất để làm căn cứ thực hiện thu hồi đất, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Nhưng vẫn còn một số công trình dự án chưa hoàn thành kịp trong năm nên chuyển tiếp sang năm sau để thực hiện tiếp tục đến khi hoàn thành.

- Kết quả thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp. Trong năm 2020 có một số công trình dự án chưa hoàn thành phải chuyển tiếp sang kế hoạch năm 2021, diện tích chuyển mục đích là 45.75 ha. Các công trình dự án đã thực hiện phần lớn là các công trình giao thông nông thôn, được nâng cấp trên nền hiện trạng đã có và được người dân đồng thuận hiến một phần đất, do đó diện tích thu hồi đất tương đối nhỏ so với kế hoạch đề ra.

- Đánh giá về tình hình giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và kiểm tra, quản lý các công trình, dự án của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn mình quản lý được UBND thị trấn và các cơ quan đơn vị có liên quan phối hợp với các tổ chức thực hiện tốt, đạt hiệu quả để dự án sớm triển khai đưa vào sử dụng.

- Tình hình quản lý đất chưa sử dụng, quỹ đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn và công tác quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của địa phương: Trong nhiều năm qua việc quản lý, sử dụng đất có hiệu quả nên đất hoang hóa, đất chưa được đưa vào sử dụng trên địa bàn hiện nay không có. Tình hình sử dụng đất công trên địa bàn được quản lý chặt chẽ.

- Thực trạng và kết quả xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trong thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn như xây dựng nhà trái phép, lầy đất mặt, lấn chiếm đất công...

Các hộ gia đình, cá nhân trong khu quy hoạch chi tiết 1/500 đã xây dựng các công trình, nhà ở từ khi có quy hoạch chi tiết đến nay, trong đó: Tổng số các công trình xây dựng nhà ở được cấp phép xây dựng trong năm 2020 là 22 trường hợp, diện tích xây dựng có giấy phép xây dựng phù hợp với quy hoạch được duyệt.

Việc xây dựng nhà nhà trên phần đất hành lang lộ giới và trong phạm vi đất đã được bồi thường, giải phóng mặt bằng của các dự án có thu hồi đất trong địa bàn xã trong năm qua được kiểm tra thường xuyên, nên không có trường hợp nào vi phạm hay tự ý xây dựng nhà, công trình lấn chiếm đất công.

UBND thị trấn thành lập đoàn thường xuyên kiểm tra về việc các hộ gia đình, cá nhân vi phạm về trật tự xây dựng, xây dựng nhà lấn hành lang lộ giới, lấn chiếm đất công, quản lý đất đai trên địa bàn. Qua kiểm tra, rà soát có nhắc nhở 30 trường hợp có mái che lấn hành lang lộ trên tuyến đường 30/4; đường Tô Thị Tê, đường Dương Thị Cẩm Vân, đường Tạ An Khương.....

3. Đánh giá chung

Công tác lập, triển khai thực hiện về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất định kỳ hàng năm đã góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương, từng bước hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng trên địa bàn và đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng Kinh tế - Xã hội, tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tuy nhiên

trong thời gian qua còn nhiều khó khăn nên nguồn ngân sách bố trí cho đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng còn thấp. Do đó cũng ảnh hưởng đến tiến độ triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của địa phương.

4. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

Nhìn chung tình hình biến động về công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quản lý đất đai, xây dựng đôi với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tuy có biến động nhưng không đáng kể, cụ thể là các tổ chức được giao đất, cho thuê đất đã sử dụng vượt quá diện tích được nhà nước giao. Nguyên nhân là do các tổ chức quản lý đất chưa chặt chẽ về ranh giới, mốc giới, chưa kịp thời báo cáo với cấp có thẩm quyền và các ngành chức năng để xác định cụ thể.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại địa phương còn hạn chế, chưa đồng bộ về việc quản lý dữ liệu và khai thác thông tin theo dạng số còn trở ngại cho công tác cung cấp thông tin, cũng như công tác bảo quản, lưu trữ, cập nhật thông tin.

Việc công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm trong thời gian qua chưa được thực hiện rộng rãi nhất là việc niêm yết do đơn vị tư vấn lập sau khi thông qua được duyệt không bàn giao sản phẩm lại cho địa phương quản lý, ảnh hưởng đến việc quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương.

5. Kiến nghị, đề xuất

Ủy ban nhân dân thị trấn kiến nghị cấp trên quan tâm, huy động các nguồn lực, thu hút vốn đầu tư để thực hiện các danh mục dự án đầu tư trong giai đoạn mới.

Thường xuyên mở các lớp tập huấn cho công chức cấp xã để quản lý dữ liệu và cập phần mềm hệ thống dữ liệu đất đai để khai thác thông tin theo dạng số, hồ sơ địa chính cho công tác đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cũng như công tác bảo quản, lưu trữ, cập nhật thông tin được kịp thời và chính xác. Nên thực hiện định kỳ 6 tháng hay năm tổ chức họp với chuyên môn các xã để khi có khó khăn, vướng mắc kịp thời đề xuất, chấn chỉnh và nắm bắt các thông tin văn bản quy định mới.

Trên đây là báo cáo về công tác lập, tổ chức thực hiện và quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Trung Quang